

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



1. Thông tin chung

- Họ và tên: HÀ THANH TOÀN

- Năm sinh: 1963

- Giới tính: Nam

- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): Tiến sĩ, 1999, Trường Đại học Illinois ở Urbana, Hoa Kỳ

- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm):
Giáo sư, 2018, Trường Đại học Cần Thơ

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Công nghệ thực phẩm

- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ

- Chức vụ cao nhất đã qua: Hiệu trưởng

- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo): các năm 2013, 2015, 2016, Hội đồng chức danh giáo sư cơ sở Trường Đại học Cần Thơ; năm 2019, 2020, 2021 Hội đồng Giáo sư cơ sở Trường Đại học Cần Thơ.

- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

.....

- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

.....

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên: 01 sách chuyên khảo; 04 giáo trình; đồng tác giả: 01

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn*).

02 giáo trình:

1. **Hà Thanh Toàn** (chủ biên), Huỳnh Ngọc Thanh Tâm, Năm học I (Năm men). Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ, 2017, ISBN 978-604-919-953-0

2. **Hà Thanh Toàn** (chủ biên), Nguyễn Công Hà, Lê Nguyễn Đoàn Duy, Kỹ thuật các quá trình sinh học. Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ, 2017, ISBN 978-604-919-952-3

3. Trần Thanh Trúc, **Hà Thanh Toàn**, Nguyễn Văn Mười, Nguyễn Công Hà, Nguyễn Quang Vinh, Lê Phạm Tấn Quốc, Kỹ thuật lên men thực phẩm và Ứng dụng. Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ, 2021, ISBN 978-604-965-508-1

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 58 bài báo tạp chí trong nước; 37 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước:

- 1) Đoàn Thị Kiều Tiên, Hà Thanh Toàn, Ngô Thị Phương Dung, Huỳnh Xuân Phong, Mamoru Yamada, 2019. Characterization of newly isolated thermotolerant yeasts and evaluation of their potential for use in *Cayratia trifolia* wine production. Vietnam Journal of Science, Technology and Engineering, 61(1): 68-73.
- 2) Lâm Thị Việt Hà, Trương Trọng Ngôn, Trần Nhân Dũng, Hà Thanh Toàn, 2019. So sánh và đánh giá các phương pháp ly trích DNA trong các sản phẩm có nguồn gốc từ hạt ca cao. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ, 55 (5): 9-15.
- 3) Đoàn Thị Kiều Tiên, Huỳnh Thị Ngọc Mi, Lữ Hằng Nghi, Huỳnh Xuân Phong, Nguyễn Ngọc Thạnh, Bùi Hoàng Đăng Long, Hà Thanh Toàn, Ngô Thị Phương Dung, 2019. Đánh giá khả năng duy trì hàm lượng polyphenol và hoạt tính kháng oxy hóa khi lên men rượu vang từ trái giác ở tỉnh Cà Mau sử dụng *Saccharomyces cerevisiae* CM3.2. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ, 55 (Số CĐ Công nghệ Sinh học): 285-291
- 4) Lâm Văn Lĩnh, Vũ Anh Pháp, Hà Thanh Toàn, Lâm Văn Tân, 2019. Đánh giá hiệu quả tài chính các mô hình canh tác trong tái cơ cấu nông nghiệp tại huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Tạp chí Khoa học công nghệ nông nghiệp Việt Nam, 7: 124-130.
- 5) Hà Thanh Toàn, Phạm Phương Tâm, 2019. Một số giải pháp đảm bảo tự chủ tài chính của trường Đại học Cần Thơ trong xu hướng tự chủ đại học. Kỷ yếu Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng Việt Nam: Tái cấu trúc hệ thống giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp của Việt Nam cho các thập niên đầu của thế kỷ XXI, 68-73.
- 6) Lâm Văn Lĩnh, Vũ Anh Pháp, Hà Thanh Toàn, Nguyễn Duy Cần, Lâm Khắc Huy, 2019. Nghiên cứu tái cơ cấu nông nghiệp trong điều kiện xâm nhập mặn tại huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre, Tạp chí Khoa học Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam 11(108): 140-146.
- 7) Dương Thị Phượng Liên, Phan Thị Bích Trâm, Trang Si Trung, Hà Thanh Toàn, 2018. Changes in α -galactosidase activity and oligosaccharides during germination of soybean seeds. Science Journal of Can Tho University, 54(Agriculture): 8-15.
- 8) Quyen, T.T.B., Hieu, V.N., Khang, P.V.H., Chi, N.T.X., Toan, H.T., Thien, D.V.H., Thanh, L.H.V. and Tuan, N.T., 2018. Comparative study of chitosan/Ag

- nanocomposites synthesis and test their antibacterial activity on *Staphylococcus aureus* and *Escherichia coli*. *Can Tho University Journal of Science*, 54(8): 96-104.
- 9) Cao Ngọc Diệp, Hà Thanh Toàn, Trần Thị Thưa, 2015. Ứng dụng vi khuẩn chuyển hóa nitơ *Pseudomonas stutzeri* và vi khuẩn tích lũy polyphosphate *Bacillus subtilis* để loại bỏ đạm, lân trong quy trình xử lý nước thải lò giết mổ gia cầm. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ*, 37: 18-31.
 - 10) Huỳnh Ngọc Tâm, Trần Thanh Trúc, Nguyễn Văn Mười và Hà Thanh Toàn, 2016. Phân lập và tuyển chọn dòng vi khuẩn lactic có khả năng kháng khuẩn từ dưa lê non (*Cucumis melo* L.) muối chua. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ*, số chuyên đề nông nghiệp (1): 18-24.
 - 11) Lâm Thị Việt Hà, Nusantoro Bangun, Phan Huỳnh Anh, Hà Thanh Toàn, Messens Kathy và Dewettinck Koen, 2016. Đặc tính lý hóa hạt cacao Việt Nam so với hạt cacao một số nước trên thế giới. *Tạp chí Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn*, 24: 74-79.
 - 12) Thien, D.V.H., Toan, H.T., Quyen, T.T.B., Tri, N.M., 2017. Electrospun CuO/Ag nanofibers for nonenzymatic glucose sensors. *Can Tho University Journal of Science*, 6: 63-68.
 - 13) Đoàn Văn Hồng Thiện, Hà Thanh Toàn, Nguyễn Trọng Tuân, Đặng Huỳnh Giao, Trần Thị Bích Quyên, Nguyen Thi Ngọc Tham, Huỳnh Vũ Phong, Tran Thi Kim Thoa, 2017. Điều chế và ứng dụng hydrogel chitin trong dẫn truyền curcumin. *Tạp chí hóa học*, 55: 156-161.
 - 14) Đoàn Văn Hồng Thiện, Hà Thanh Toàn, Nguyễn Trọng Tuân, Đặng Huỳnh Giao, Trần Thị Bích Quyên, Huỳnh Vũ Phong, Trần Thị Kim Ngân, 2017. Preparation of chitosan/PEO nanofibers by an electrospinning method. *Vietnam Journal of Chemistry*, 55: 526-567.
 - 15) Đoàn Thị Kiều Tiên, Hà Thanh Toàn, Ngô Thị Phương Dung, Nguyễn Ngọc Thạnh, Huỳnh Xuân Phong, Huỳnh Thị Hoàng Anh, 2018. Tuyển chọn nấm men chịu nhiệt lên men rượu vang trái giác (*Cayratia trifolia* L.) của tỉnh Kiên Giang. *Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn*, 328: 54-62.
 - 16) Đoàn Thị Kiều Tiên, Hà Thanh Toàn, Ngô Thị Phương Dung, Nguyễn Ngọc Thạnh, Huỳnh Xuân Phong, Lữ Hằng Nghi, 2018. Phân lập và tuyển chọn nấm men chịu nhiệt lên men rượu vang trái giác (*Cayratia trifolia* L.). *Tạp chí Khoa học Kỹ thuật Nông Lâm Nghiệp*, 2: 55-64.
 - 17) Đoàn Thị Kiều Tiên, Hà Thanh Toàn, Ngô Thị Phương Dung, Nguyễn Đức Độ, Huỳnh Thị Ngọc Mi, 2018. Khảo sát hàm lượng polyphenol và khả năng kháng oxy hóa của dịch trái giác (*Cayratia trifolia*) trước và sau lên men sử dụng nấm men chịu nhiệt *Saccharomyces cerevisiae* HG1.3. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam*, 60(8): 60-64.
 - 18) Đoàn Thị Kiều Tiên, Hà Thanh Toàn, Ngô Thị Phương Dung, Nguyễn Ngọc Thạnh, Huỳnh Xuân Phong, Huỳnh Thị Hoàng Anh, Huỳnh Thị Ngọc Mi, Bùi Hoàng Đăng

- Long, 2018. Hoạt tính sinh học của trái giác thu ở tỉnh kiên giang và lên men rượu vang trái giác sử dụng *Saccharomyces cerevisiae* AG2.1. Hội nghị Khoa học Công nghệ Sinh học toàn quốc: 978-983.
- 19) Tran Thi Bich Quyen, Tran Quang Thanh, Ha Thanh Toan, Doan Van Hong Thien, Nguyen Trong Tuan, 2018. A green and simple synthesis of chitosan/ag nanocomposites and study for their antibacterial activity on *Staphylococcus aureus* and *Escherichia coli*. Vietnam Journal of Science and Technology, 56 (2A): 89-98
- 20) Đoàn Thị Kiều Tiên, Viên Thị Hải Yên, Huỳnh Xuân Phong, Bùi Hoàng Đăng Long, Hà Thanh Toàn và Ngô Thị Phương Dung, 2018. Tuyển chọn nấm men chịu nhiệt và ứng dụng lên men rượu vang trái giác (*Cayratia trifolia* L.) từ tỉnh Hậu Giang. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ. 54(4B): 64-71.
- 21) Dương Thị Phương Liên, Phan Thị Bích Trâm, Trang Si Trung, Hà Thanh Toàn. 2018. Changes in α -galactosidase activity and oligosaccharides during germination of soybean seeds. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ. 54 (Agriculture): 8-15.
- 22) Đoàn Thị Kiều Tiên, Huỳnh Thị Ngọc Mi, Lữ Hằng Nghi, Huỳnh Xuân Phong, Nguyễn Ngọc Thanh, Bùi Hoàng Đăng Long, Hà Thanh Toàn, Ngô Thị Phương Dung. 2019. Đánh giá khả năng duy trì hàm lượng polyphenol và hoạt tính kháng oxy hóa khi lên men rượu vang từ trái giác ở tỉnh cà mau sử dụng *Saccharomyces cerevisiae* CM 3.2. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ. 55(Công nghệ Sinh học): 285-291.
- 23) Lâm Văn Lĩnh, Vũ Anh Pháp, Hà Thanh Toàn, Nguyễn Duy Cần, Lâm Khắc Huy. 2019. Nghiên cứu tái cơ cấu nông nghiệp trong điều kiện xâm nhập mặn tại huyện Thạnh Phú, Tỉnh Bến Tre. Tạp chí Khoa học công nghệ Nông nghiệp Việt Nam. 11 (108): 140-146.
- 24) Hà Thanh Toàn, Phạm Phương Tâm. 2019. Một số giải pháp đảm bảo tự chủ tài chính của trường đại học cần thơ trong xu hướng tự chủ đại học. Kỷ yếu Hiệp hội các trường Đại học, Cao đẳng Việt Nam: Tái cấu trúc hệ thống giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp của Việt Nam cho các thập niên đầu của thế kỷ XXI: 248-257.
- 25) Lâm Văn Lĩnh, Vũ Anh Pháp, Hà Thanh Toàn, Lâm Văn Tân. 2019. Đánh giá hiệu quả tài chính các mô hình canh tác trong tái cơ cấu nông nghiệp tại huyện Thạnh Phú, Tỉnh Bến Tre. Tạp chí Khoa học công nghệ nông nghiệp Việt Nam. 7: 124-130.
- 26) Lâm Thị Việt Hà, Trương Trọng Ngôn, Trần Nhân Dũng, Hà Thanh Toàn. 2019. So sánh và đánh giá các phương pháp ly trích DNA trong các sản phẩm có nguồn gốc từ hạt ca cao. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ. 55(5): 9-15.

- Quốc tế:

- 1) Duong Thi Phuong Lien, **Ha Thanh Toan**, Phan Thi Bich Tram, Tran Minh Phuc, 2016. Effects of gibberellic acid on the antioxidant activity of soybean seeds (*Glycine max* L. Merr.) during germination. *International Journal of Food Science and Nutrition*, 1(5): 16-21. IF = 5.14, Citation: 2.
- 2) Lam Thi Viet Ha, **Ha Thanh Toan**, Tran T.T., Phung T.H., Messen K., Lam P.T.A., Pham H.D.P., Rottiers, H., Everaert, H., Dewettinck, K., 2016. Characterization of leaf, flower, and pod morphology among vietnamese cocoa varieties (*Theobroma cacao* L.). *Pakistan Journal of Botany*. 48(6): 2375-2383. SCIE, IF= 0.69, Citation: 4
- 3) Ha, L. T. V., Do Tan Khang, Helena Everaert, Tran Nhan Dung, Pham Hong Duc Phuoc, **Ha Thanh Toan**, Koen Dewettinck And Kathy Messens, 2017. Phylogenetic Relationships among Vietnamese Cocoa accessions using a non-Coding Region of the Chloroplast DNA. *Pakistan Journal of Botany*, 49(1): 133-142. SCIE, IF= 0.69, Citation: 3
- 4) Duong Thi Cam Tien, Duong Thi Phuong Lien, **Ha Thanh Toan**, 2016. The Changes in Antioxidant Capacity of Soybean (*Glycine max* (L.) Merrill) and Mung Bean (*Vigna radiate* (L.) Wilczek) during Germination Process, *International Journal of Advances in Agricultural Science and Technology* 3(4):13-21, IF = 6.057, Citation: 1
- 5) Duong Thi Phuong Lien, Tran Minh Phuc, Phan Thi Bich Tram, **Ha Thanh Toan**, 2016. Time and temperature dependence of antioxidant activity from soybean seeds (*Glycine max* L. Merr.) during germination. *International Journal of Food Science and Nutrition* 1(5): 22-27, IF= 5.14, Citation: 6.
- 6) Duong Thi Phuong Lien, Cao Thi Kim Hoang, Nguyen Thi Hanh, Duong Xuan Chu, Phan Thi Bich Tram and Ha Thanh Toan, 2016. Hepatoprotective effect of silymarin on chronic hepatotoxicity in mice induced by carbon tetrachloride. *Journal of Pharmacognosy and Phytochemistry* 5(5): 462-466. Citation: 10
- 7) Duong Thi Phuong Lien, Ha Thanh Toan and Phan Thi Bich Tram, 2016. Antioxidant Properties of Food Natural Phenolic compounds. *Innovations in Food Research*, 2: 1-5.
- 8) Ha, L.T.V., Nusantoro, B., Phillip, R.A., Anh, P.H., **Toan, H.T.**, Messens, K. and Dewettinck, K., 2016. Physico-chemical properties of fourteen popular cocoa bean varieties in Dongnai – highland Vietnam. *Can Tho University Journal of Science*. Vol 4: 81-86, Citation: 3.
- 9) Duong Thi Phuong Lien, **Ha Thanh Toan**, Phan Thi Bich Tram, Trang Sy Trung, Nguyen Thi Xuan Dung, 2017. Changes in Beta-glucosidase activity and isoflavone contents of soybean seeds during germination process. *Journal of Chemistry*, 4E23(55): 278-283.

- 10) Lien, D.T.P., Tram, P.T.B., **Toan, H.T.**, 2017. Effect of germination on antioxidant capacity and nutritional quality of soybean seeds (*Glycinemax* (L.) Merr.). Can Tho University Journal of Science, 6: 93-101.
- 11) Duong Thi Phuong Lien, Cao Thi Kim Hoang, Nguyen Thi Hanh, Duong Xuan Chu, Phan Thi Bich Tram and **Ha Thanh Toan**, 2017. Hepatoprotective effect of tofu processed from germinated soybean on carbon tetrachloride induced chronic liver injury in mice. Journal of Food and Health Science, 3(1): 1-11.
- 12) Lien, D.T.P., **Toan, H.T.**, Trám, P.T.B., Vo T.T.L., 2020. Influence of different drying techniques on drying characteristics and quality aspects of pink lotus (*Nelumbo nucifera*) flowers. Journal of Advanced Research in Food Science and Nutrition. 3: 1-8.
- 13) Doan, T.K.T, **Ha, T.T**, Ngo, T. P. D., Huynh, X.P., Yamada, M. 2019. Characterization of newly isolated thermotolerant yeasts and evaluation of their potential for use in *Cayratia trifolia* wine production. Vietnam Journal of Science, Technology and Engineering. 61(1): 68-73.
- 14) Truong, M.T., Duong, N.L., **Ha, T.T.**, Nguyen, V.L., Phan, H.C., Tran, V.H., 2020. To develop a water quality monitoring system for aquaculture areas based on agent model. The Fourth International Congress on Information and Communication Technology. 47-58.
- 15) **Thanh Toan HA**, To Nguyen Phuoc MAI, Thanh Truc TRAN, Nguyen Hong Khoi NGUYEN, Truong Dang LE, Van Muoi NGUYEN*, 2022. Antioxidant activity and inhibitory efficacy of Citrus grandis peel extract against carbohydrate digestive enzymes in vitro. Food Science and Technology, Campinas, 42, e109721, SCEI, Q2; DOI: <https://doi.org/10.1590/fst.109721>.
- 16) Ha, L.T.V., T.T. Ngon and **H.T. Toan**. 2022. Morphological characteristics of leaf, flower and pod among Vietnamese cocoa cultivars. Pak. J. Bot., 54(5): DOI: [http://dx.doi.org/10.30848/PJB2022-5\(3\)](http://dx.doi.org/10.30848/PJB2022-5(3)) ; SCEI, Q2.
- 17) Nguyen Phuoc Mai TO, **Thanh Toan HA**, Van Muoi NGUYEN , Thanh Truc TRAN, 2022. Production of instant pomelo peel powder by spray drying: Optimization of wall material composition to microencapsulate phenolic compounds. Food Science & Technology, Campinas, 42, e102621, 2; DOI: <https://doi.org/10.1590/fst.102621>; SCEI, Q2.
- 18) Le TD, Viet Nguyen T, Muoi NV, **Toan HT**, Lan NM and Pham TN, 2022. Supply Chain Management of Mango (*Mangifera indica* L.) Fruit: A Review With a Focus on Product Quality During Postharvest. Front. Sustain. Food Syst. 5:799431. doi: 10.3389/fsufs.2021.799431; SCEI, Q1.

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

- a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 10 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

TT	Tên đề tài	Mã số	Thời gian thực hiện	Cấp quản lý	Trách nhiệm
1	Xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp bền vững cho hộ dân theo hướng nông thôn mới tại 3 xã: Trung Hiếu huyện Vũng Liêm, Thành Đông huyện Bình Tân và Bình Hòa Phước huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long	DP2012-13	2012-2015	Tỉnh (Sở KH&CN Vĩnh Long)	Chủ nhiệm
2	Tổng kết 30 năm (1986-2016) phát triển kinh tế xã hội thành phố Cần Thơ	06/HĐ.SKHCN	01-12/2015	Tỉnh (Sở KH&CN TP Cần Thơ)	Chủ nhiệm

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: 01 sáng chế, giải pháp hữu ích
- Tổng số có: tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có: thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 09 NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

TT	Họ và tên NCS	Tên Luận án	Cơ sở đào tạo	Năm bảo vệ thành công	Vai trò hướng dẫn
1	Đặng Thị Huỳnh Mai	Khảo sát tính đa dạng di truyền của vi khuẩn tổng hợp chất kết tụ sinh học phân lập từ chất thải trong ao nuôi cá tra và ứng dụng vào xử lý ao nuôi cá tra ở đồng bằng sông Cửu Long	Trường ĐH Cần Thơ	2015	HD chính
2	Nguyễn Thị Hạnh Chi	Xác định một số yếu tố độc lực của <i>Entorotoxigenic Escherichia coli</i> (ETEC) gây tiêu chảy trên heo con ở Đồng bằng sông Cửu Long	Trường ĐH Cần Thơ	2015	HD chính
3	Dương Thị Phượng Liên	Nghiên cứu chế biến các sản phẩm thực phẩm có hoạt tính sinh học cao từ hạt đậu nành nảy mầm	Trường ĐH Cần Thơ	2018	HD chính
4	Cao Xuân Thủy	Nghiên cứu phương pháp sản xuất và tính năng của FPI (fish protein isolate) từ phụ phẩm cá tra	Trường ĐH Bách Khoa TP HCM	2018	HD phụ
5	Đoàn Thị Kiều Tiên	Phân lập, tuyển chọn nấm men chịu nhiệt và đánh giá khả năng lên men rượu vang trái giắc (<i>Cayratia trifolia</i>) ở Đồng bằng sông Cửu Long.	Trường ĐH Cần Thơ	2020	HD chính
6	Lâm Văn Lĩnh	Nghiên cứu tái cơ cấu ngành nông nghiệp tại tỉnh Bến Tre: Thực tiễn và bài học kinh nghiệm	Trường ĐH Cần Thơ	2021	HD chính

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật,

thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):

Bằng sáng chế: Padua, G. W., Rakotonirainy A. M. and Ha Thanh Toan (2005). Method of manufacturing improved corn zein resin films, sheets, and articles, US Patents. US6849113 B2.

Bài báo khoa học quốc tế (không bao gồm các bài báo từ năm 2016 đến nay)

- 1) Toan, H. T. and G. Padua, 2001. Effect of extrusion processing on properties of zein-fatty acids sheets. Transactions of the American Society of Agricultural Engineers, 44(5): 1223-1228. SCIE (Scopus), IF = 1.29.
- 2) Kyndt, T., N. D. Tran., P. Goetghebeur., H. T. Toan and G. Gheysen, 2010. Analysis of ITS of the rDNA to infer phylogenetic relationships among Vietnamese Citrus accessions. Genetic Resources and Crop Evolution, 57(2): 183-192. SCI, IF = 1.13, Citation = 28.
- 3) Montet, D., A. Anton., B. Marion., B. Hervé., C. Nipa., D. Noël., H. T. Toan., C. H. Sok., H. Purwiyatno., J. Selamat., K. Suwimon., L. Natchanun., L. H. Quang., M. J. P. Hans., M. J. Michel., P. Moustier., S. Nitisingprasert., P. T. Dong., P. Roland., P. Saiyuod., K. R. Sudip., R. Suthep., N. S. Mad., S. Wanwimol., S. A. Roy., S. Piet., S. Joerg., T. Rutjawate., T. Nuansri., T. Saowanit., V. Ruud Valyasevi., V. Jongkolnee and S. Sloan, 2010. Future topics of common interest for EU and SEA partners in food quality, safety and traceability. Quality Assurance and Safety of Crops & Foods, 2(4): 158-164, SCIE, Q3, SJR 0,29. Citation: 3
- 4) Lien, D. T.P., P. T. B. Tram and H. T. Toan, 2014. Reference mapping from the combination of customer liking and quantitative descriptive analysis on sensory quality of soymilk products, SPISE International proceeding, VNUHCM Press, 66-70; ISBN: 978-604-73-2450-7
- 5) Toan, H. T., C. Ng. Diep and D Minh, 2012 Biological treatment of municipal biowaste in Can Tho city, Vietnam. Proceedings of the 2nd Conference Food Science and Technology Mekong delta, 364-372, Agricultural Publishing House, ISBN: 978-604-919-031-5
- 6) Vinh, B. T., H. T. Toan and C. N. Diep, 2013. Biological treatment of dairy processing wastewater. Proceedings of the 2nd Conference Food Science and Technology Mekong delta, Agricultural Publishing House. 525-529 ISBN: 978-604-919-031-5
- 7) Thuy, C. X., T.B. Lam., H.T. Toan and K. Mc. Commick, 2014. Comparison the chemical components and functional properties of Fish Protein Isolate from Pangasius hypophthalmus byproducts to other Protein Isolates. Asian Journal of Food and Agro-Industry, 7 (01): 047-056, 2014. Citation = 5.
- 8) Khai, L. T. L., T. T. Thi, N. T. Tam., I. Taketoshi., K. Hideki., O. T. Alexandre., T. Takahide., H. T. Toan and H. Hideki, 2009. Prevalence of O from Cattle and Foods in the Mekong Delta, Vietnam. Journal of Veterinary Epidemiology. 13(2): 107-113.

- Online ISSN: 1881-2562; Print ISSN: 1343-2583; ISSN-L: 1343-2583, Scopus. Citation: 4
- 9) Khai, L. T. L., T. T. T. Duyen., N. V. Hao., T. T. Phan., I. Taketoshi., T. Takahide., H. T. Toan and H. Hideki, 2010. Isolation of Salmonella from Flies in the Mekong Delta, Vietnam, *Journal of Veterinary Epidemiology* 14(1): 41-46. Online ISSN: 1881-2562; Print ISSN: 1343-2583; ISSN-L: 1343-2583, Scopus. Citation: 4/
 - 10) Phong, H. X., N. V. Thanh., H. Neil and H. T. Toan, 2010. Using Solar Energy for Drying Cocoa. *Proceedings of the 1st Conference Food Science and Technology Mekong delta, VietNam, Agricultural Publishing House: 218-222.*
 - 11) Tram, P. T. B., N. V. Thanh., H. Neil and H. T. Toan, 2010. Study of the effects of free amin groups content from earthworm (*Perionyx ex excavatus*) autolysis as quality protein resouces. *Proceedings of the 1st Conference Food Science and Technology Mekong delta, VietNam, Agricultural Publishing House: 223-228.*
 - 12) Lam Thi Viet Ha, Vanlerberghe, L., Ha Thanh Toan, Dewettinck, K. and Messens, K. (2015). Comparative Evaluation of Six Extraction Methods for DNA Quantification and PCR Detection in Cocoa and Cocoa-Derived Products. *Food biotechnology* 29(1): 1-19. doi: 10.1080/08905436.2014.996761, SCIE, IF = 0.74, Citation: 14.
 - 13) Duong Thi Phuong Lien, Phan Thi Bich Tram, Ha Thanh Toan (2015). Optimization the extraction process for deterrnation of flavonoids and antioxidant capacity from soybean seeds. *International Journal of Engineering Sciences & Research Technology*, 4(11): 309-314. IF = 3.785, Citation: 5.
 - 14) Duong Thi Phuong Lien, Phan Thi Bich Tram, Ha Thanh Toan, 2015. Chemical composition and antioxidant activity of different soybean cultivars from Mekong River Delta – Vietnam. *International Journal of Engineering Sciences & Research Technology*, 4(11): 321-326. IF = 3.785.
 - 15) Duong Thi Phuong Lien, Phan Thi Bich Tram and Ha Thanh Toan, 2015. Response surface methodology optimization for extraction of flavonoids and antioxidant capacity from soybean seeds. *Innovations in Food Research*, 1: 4-6
 - 16) Duong Thi Phuong Lien, Ha Thanh Toan and Phan Thi Bich Tram, 2015. Effects of Extraction Process on Phenolic Content and Antioxidant Activity of Soybean. *Food Processing and Food Quality*, 3: 33-38. Citation: 21
 - 17) Viet Ha Lam Thi, Nhan Dung Tran, Thanh Toan Ha, Koen Dewettinck and Kathy Messens, 2015. Evaluation of three extraction methods for DNA quantification and PCR detection in cocoa-derived products: assessment of genetic diversity of the main fourteen cocoa varieties in Vietnam using non-coding c/d sequences. *Conference proceedings in Belgo-Vietnamese Rector's Mission conference: 61-66.*

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

TT	Hình thức khen thưởng	Năm	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
1	Huân chương Lao động hạng ba	2011	Quyết định số 1724/QĐ-CTN, ngày 03/10/2011 của Chủ tịch nước tặng thưởng do đã có thành tích xuất sắc trong công tác giáo dục và đào tạo từ năm học 2005-2006 đến năm học 2009-2010, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.
2	Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long	2016	Quyết định số 611/QĐ-UBND ngày 23/3/2016 của UBND tỉnh Vĩnh Long do đã có thành tích xuất sắc trong nghiên cứu, ứng dụng khoa học – công nghệ và đào tạo phát triển nguồn nhân lực của tỉnh Vĩnh Long.
3	Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ	2016	Quyết định số 823/QĐ-UBND, ngày 30/3/2016 của UBND thành phố Cần Thơ do có nhiều đóng góp vào sự phát triển của hoạt động nghiên cứu khoa học trên địa bàn thành phố.
4	Danh hiệu Nhà giáo Ưu tú	2017	Quyết định số 2381/QĐ-CTN ngày 18/11/2017 của Chủ tịch nước.

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

Tổng số trích dẫn (nếu có): 128

Chỉ số H-index (nếu có): 5

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: tiếng Anh
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: thành thạo.

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Cần Thơ, ngày 18 tháng 5 năm 2022

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)



GS. TS. Hà Thanh Toàn